

Trường ĐH Khoa Học Tự Nhiên Tp. Hồ Chí Minh **TRUNG TÂM TIN HỌC**

Lập trình Android

Bài 15: SQLite

Phòng LT & Mang

http://csc.edu.vn/lap-trinh-va-csdl







- 1. SQLite
- 2. Tạo CSDL
- 3. Tạo bảng
- 4. Các thao tác select, insert, delete, update



SQLite



- SQLite là một hệ quản trị CSDL (database management system) độc lập được bao gồm trong HĐH Android
- Có thể sử dụng SQLite để:
 - Tạo mới CSDL (database)
 - Định nghĩa các bảng (table)
 - Truy vấn nội dung các bảng (select)
 - Thực hiện các thao tác thêm (insert), xoá (delete), cập nhật (update) trên dòng
- SQLite sử dụng chuẩn SQL-92
- Minh hoạ sau tạo và sử dụng một CSDL danh bạ





Tao CSDL

Mở internal database (hoặc tạo mới và mở nếu chưa tồn tại)

```
private String dbName = "phonebook.db";
private SQLiteDatabase openDB() {
  return openOrCreateDatabase(dbName, MODE PRIVATE, null);
                                                       Device File Explorer
                                                        Emulator Nexus_5_API_27 Android 8.
Đóng database đã mở:
                                                       Name
                                                       acct
private void closeDB(SQLiteDatabase db) {
                                                         cache
  db.close();
                                                       config
                                                       data
                                                          app
                                                            data
                                                                edu.csc.sqlitedemo
                                                                 cache
                                                                 code_cache
                                                                 databases
                                                                    phonebook.db
                                                                   🖶 phonebook.db-journal
```







Mở/tạo external database:

```
private SQLiteDatabase openExternalDB() {
    String dbName = "phonebook.edb";
    String path = Environment.getExternalStorageDirectory().getPath() + "/" + dbName;
    return SQLiteDatabase.openDatabase(path, null,
    SQLiteDatabase.CREATE_IF_NECESSARY);
}
```

- Ngoài biến flag: CREATE_IF_NECESSARY (tạo csdl nếu chưa tồn tại) thì còn các cờ khác: OPEN_READWRITE (mở để đọc và ghi), OPEN_READONLY (mở chỉ đọc)
- Trước khi mở/tạo external database, cần phải khai báo permissions tương ứng trong AndroidManifest.xml và request runtime permissions đối với người dùng

```
<uses-permission android:name="android.permission.WRITE_EXTERNAL_STORAGE" />
<uses-permission android:name="android.permission.READ_EXTERNAL_STORAGE" />
```





Tạo bảng

Tạo bảng mới tblPhonebook:

```
private void createContactTable() {
    SQLiteDatabase db = openDB();
    String sql = "create table if not exists tblPhonebook(id integer PRIMARY KEY
autoincrement, name text, phone text);";
    db.execSQL(sql);
    closeDB(db);
}
```

| tblPhonebook | | | |
|--------------|---------|-------------|----------------|
| <u>id</u> | integer | PRIMARY KEY | auto increment |
| name | text | | |
| phone | text | | |





Thêm một dòng mới vào bảng

Thêm một contact vào bảng tblPhonebook:

```
private void insert(Contact c) {
    SQLiteDatabase db = openDB();
    ContentValues cv = new ContentValues();
    cv.put("name", c.name);
    cv.put("phone", c.phone);
    db.insert("tblPhonebook", null, cv);
    closeDB(db);
}
```





Đọc toàn bộ bảng

Đọc toàn bộ bảng tblPhonebook:

```
private ArrayList<Contact> getContacts() {
  SQLiteDatabase db = openDB();
  ArrayList<Contact> arr = new ArrayList<>();
  String sql = "select * from tblPhonebook";
  Cursor csr = db.rawQuery(sql, null);
  if (csr != null) {
     if (csr.moveToFirst()) {
       do {
          String name = csr.getString(1);
          String phone = csr.getString(2);
          arr.add(new Contact(name, phone));
       } while (csr.moveToNext());
  closeDB(db);
  return arr;
```





Cập nhật một dòng trong bảng

Cập nhật một dòng trong bảng tblPhonebook:

```
private void updateContact(Contact c) {
    SQLiteDatabase db = openDB();
    ContentValues cv = new ContentValues();
    cv.put("name", c.name);
    cv.put("phone", c.phone);
    String[] id = {String.valueOf(c.id)};
    int row = db.update("tblPhonebook", cv, "id = ?", id);
    closeDB(db);
}
```





Xoá một dòng trên bảng

Xoá một dòng của bảng tblPhonebook:

```
private void deleteContact(Contact c) {
    String[] id = {String.valueOf(c.id)};
    SQLiteDatabase db = openDB();
    db.delete("tblPhonebook", "id = ?", id);
    closeDB(db);
}
```





Đọc 1 dòng

Đọc một dòng từ bảng tblPhonebook:

```
private Contact getContact(int cld) {
   String[] fields = {"id", "name", "phone"};
   String[] ids = {String.valueOf(cld)};
   SQLiteDatabase db = openDB();
   Cursor cursor = db.query("tblPhonebook", fields, "id = ?", ids, null, null, null, null);
   if (cursor != null)
      cursor.moveToFirst();
   int id = cursor.getInt(0);
   String name = cursor.getString(1);
   String phone = cursor.getString(2);
   closeDB(db);
   return new Contact(id, name, phone);
}
```



Q&A





